

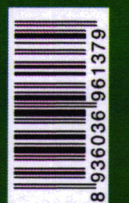
57/160

UBND TỈNH HÀ TĨNH  
CÔNG TY CP DƯỢC HÀ TĨNH  
167 Hà Huy Tập TP Hà Tĩnh

MẪU NHÃN VÍ, HỘP XIN ĐĂNG KÝ

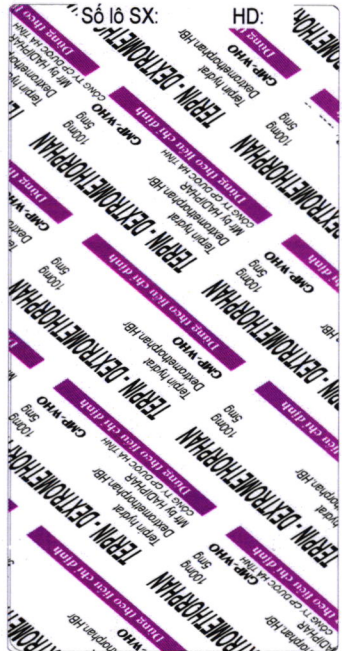
**BỘ Y TẾ**  
**CỤC QUẢN LÝ DƯỢC**  
**ĐÃ PHÊ DUYỆT**  
Lần đầu: 22/02/2018

**Thành phần:** cho 1 viên nang cứng  
Terpin hydrat.....100mg  
Dextromethorphan hydrobromid.....5mg  
Ta được vừa đủ 1 viên  
Chỉ định, chống chỉ định, cách dùng- liều dùng,  
thông tin khác  
Xem tờ hướng dẫn sử dụng thuốc



10 vỉ x 10 viên nang cứng  
**TERPIN - DEXTROMETHORPHAN**

RX thuốc bán theo đơn  
10 vỉ x 10 viên nang cứng  
**TERPIN - DEXTROMETHORPHAN**  
GMP-WHO  
HADI PHAR  
CÔNG TY CP DƯỢC HÀ TĨNH  
Địa chỉ: 167 Hà Huy Tập - TP. Hà Tĩnh  
ĐT: 039. 3855906 \* Fax: 039. 3856821



**Bảo quản:** Nơi khô mát ,nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng  
**Tiêu chuẩn áp dụng:** TCCS  
Để xa tầm tay của trẻ em  
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng  
Số K:  
Ngày SX:  
Số lô SX:  
HD:

RX for prescription only  
10 Blisters x 10 capsules  
**TERPIN - DEXTROMETHORPHAN**  
GMP-WHO  
HADI PHAR  
HA TINH PHARMACEUTICAL  
JOINT - STOCK COMPANY  
167 Hà Huy Tập. St - Hà Tĩnh City  
Tel: 039. 3855906 \* Fax: 039. 3856821

10 vỉ x 10 viên nang cứng  
**TERPIN - DEXTROMETHORPHAN**

Hà Tĩnh, ngày 17 tháng 7 năm 2017  
TỔNG GIÁM ĐỐC

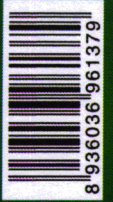


PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC  
Võ Đức Nhân

UBND TỈNH HÀ TĨNH  
CÔNG TY CP DƯỢC HÀ TĨNH  
167 Hà Huy Tập TP Hà Tĩnh

MẪU NHÃN VỈ, HỘP XIN ĐĂNG KÝ

Thành phần: cho 1 viên nang cứng  
Terpin hydrat.....100mg  
Dextromethorphan hydrobromid.....5mg  
Ta được vừa đủ 1 viên  
Chỉ định, chống chỉ định, cách dùng- liều dùng,  
thông tin khác  
Xem tờ hướng dẫn sử dụng thuốc



8 936036 961379

10 vỉ x 10 viên nang cứng  
**TERPIN - DEXTROMETHORPHAN**

RX thuốc bán theo đơn

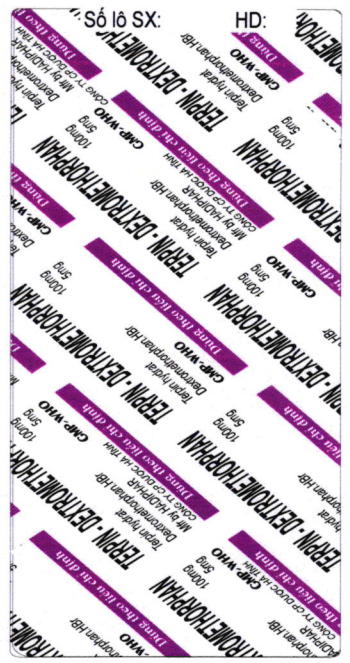
25 vỉ x 10 viên nang cứng

**TERPIN - DEXTROMETHORPHAN**

GMP-WHO



CÔNG TY CP DƯỢC HÀ TĨNH  
Địa chỉ: 167 Hà Huy Tập - TP. Hà Tĩnh  
ĐT: 039. 3855906 \* Fax: 039. 3856821



Bảo quản: Nơi khô mát, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng  
Tiêu chuẩn áp dụng: TCCS

Đề xa tầm tay của trẻ em  
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng


SDK  
Ngày SX.  
Số lô SX.  
HD:

RX for prescription only

25 Blisters x 10 capsules

**TERPIN - DEXTROMETHORPHAN**

GMP-WHO



HA TINH PHARMACEUTICAL  
JOINT - STOCK COMPANY  
167 Hà Huy Tập, St - Hà Tĩnh City  
Tel: 039. 3855906 \* Fax: 039. 3856821

10 vỉ x 10 viên nang cứng  
**TERPIN - DEXTROMETHORPHAN**

Hà Tĩnh, ngày 17 tháng 7 năm 2017  
TỔNG GIÁM ĐỐC



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC  
Võ Đức Nhân

UBND TỈNH HÀ TĨNH  
 CÔNG TY CP DƯỢC HÀ TĨNH  
 167 Hà Huy Tập TP Hà Tĩnh

MẪU NHÃN VỈ, HỘP XIN ĐĂNG KÝ

**Thành phần:** cho 1 viên nang cứng

Terpin hydrat.....100mg

Dextromethorphan hydrobromid.....5mg

Ta được vừa đủ 1 viên

Chỉ định, chống chỉ định, cách dùng- liều dùng, thông tin khác

Xem tờ hướng dẫn sử dụng thuốc



8 936036 961379

10 vỉ x 10 viên nang cứng

TERPIN - DEXTROMETHORPHAN

RX thuốc bán theo đơn

5 vỉ x 10 viên nang cứng

## TERPIN - DEXTROMETHORPHAN

GMP-WHO



**CÔNG TY CP DƯỢC HÀ TĨNH**

Địa chỉ: 167 Hà Huy Tập - TP. Hà Tĩnh

ĐT: 039. 3855906 \* Fax: 039. 3856821

10 vỉ x 10 viên nang cứng

TERPIN - DEXTROMETHORPHAN

**Bảo quản:** Nơi khô mát, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng

**Tiêu chuẩn áp dụng:** TCCS

Đề xa tầm tay của trẻ em

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

SDK:

Ngày SX:

Số lô SX:

HD:

RX for prescription only

5 Blisters x 10 capsules

## TERPIN - DEXTROMETHORPHAN

GMP-WHO



**HÀ TĨNH PHARMACEUTICAL  
 JOINT - STOCK COMPANY**

167 Hà Huy Tập. St - Hà Tĩnh City

Tel: 039. 3855906 \* Fax: 039. 3856821

10 vỉ x 10 viên nang cứng

TERPIN - DEXTROMETHORPHAN

Hà Tĩnh, ngày 17 tháng 7 năm 2017

TỔNG GIÁM ĐỐC

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC  
 Võ Đức Nhân

**UBND TỈNH HÀ TĨNH**  
**CÔNG TY CP DƯỢC HÀ TĨNH**

167 Hà Huy Tập, Tp. Hà Tĩnh

Tel: 0393.855906\*Fax: 0393.856821

**MẪU NHÃN LỘ, HỘP XIN ĐĂNG KÝ**

**Thành phần:**

Terpin hydrat.....100mg  
Dextromethorphan hydrobromid ..5mg  
Tá dược vừa đủ 1 viên

**GMP-WHO**

**RX thuốc bán theo đơn**

*Lọ 100 Viên nang cứng*

**Chỉ định, chống chỉ định, Liều dùng-cách dùng, các thông tin khác:**  
Xin đọc tờ hướng dẫn sử dụng.

**Bảo quản:** Nơi khô mát, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng.

Tiêu chuẩn áp dụng: TCCS

SDK:

Ngày SX:

Số lô SX:

HD

**TERPIN - DEXTROMETHOPHAN**



**CÔNG TY CP DƯỢC HÀ TĨNH**  
167 Hà Huy Tập, Tp. Hà Tĩnh  
Tel: 0393.855906\*Fax: 0393.856821

*Để xa tầm tay trẻ em, đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.*

**TERPIN - DEXTROMETHOPHAN**

*100 Viên nang cứng*

**GMP-WHO**

**RX thuốc bán theo đơn**

**GMP-WHO**

*Hộp 1 lọ 100 Viên nang cứng*

**Thành phần:**

Terpin hydrat.....100mg  
Dextromethorphan hydrobromid ..5mg  
Tá dược vừa đủ 1 viên

**RX thuốc bán theo đơn**

**GMP-WHO**

*Hộp 1 lọ 100 Viên nang cứng*

**Compositions:**

Terpin hydrat.....100mg  
Dextromethorphan hydrobromid ..5mg  
Excipients .....q.s

**Indications, Contraindications, Dosage - Administration:**

Refer to enclosed package insert  
**Storage:** Store in dry place, below 30°C, Protect from light  
**Specifications:** In-House standards

**TERPIN - DEXTROMETHOPHAN**

**Bảo quản:** Nơi khô mát, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng.

Tiêu chuẩn áp dụng: TCCS

**Chỉ định, chống chỉ định, Liều dùng-cách dùng, các thông tin khác:**

Xin đọc tờ hướng dẫn sử dụng.

**TERPIN - DEXTROMETHOPHAN**



**Công ty Cp Dược Hà Tĩnh**  
167 Hà Huy Tập, Tp. Hà Tĩnh

*Để xa tầm tay trẻ em.*

*Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng*



**Công ty Cp Dược Hà Tĩnh**  
167 Hà Huy Tập, Tp. Hà Tĩnh

SDK:.....  
Ngày SX:  
Số lô SX:  
HD:

Hà Tĩnh, ngày 17 tháng 7 năm 2017

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**Võ Đức Nhân**

**UBND TỈNH HÀ TĨNH**  
**CÔNG TY CP DƯỢC HÀ TĨNH**  
 167 Hà Huy Tập, Tp. Hà Tĩnh  
 Tel: 0393.855906\*Fax: 0393.856821

**MẪU NHÃN LỘ, HỘP XIN ĐĂNG KÝ**

**TERPIN - DEXTROMETHOPHAN**  
 200 Viên nang cứng  
 GMP-WHO

**Thành phần:** **GMP-WHO** RX thuốc bán theo đơn **Chỉ định, chống chỉ định, Liều dùng-cách dùng, các thông tin khác:**  
 Terpin hydrat.....100mg **Lo 200 Viên nang cứng** Xin đọc tờ hướng dẫn sử dụng.  
 Dextromethorphan hydrobromid ..5mg  
 Tá dược vừa đủ 1 viên

**Bảo quản:** Nơi khô mát, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng.  
**Tiêu chuẩn áp dụng:** TCCS  
 SĐK:  
 Ngày SX:  
 Số lô SX:  
 HD:

**TERPIN - DEXTROMETHOPHAN**



**CÔNG TY CP DƯỢC HÀ TĨNH**  
 167 Hà Huy Tập, Tp. Hà Tĩnh  
 Tel: 0393.855906\*Fax: 0393.856821

*Đề xa tầm tay trẻ em, đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.*

RX thuốc bán theo đơn **GMP-WHO**

Hộp 1 lọ 200 Viên nang cứng

**TERPIN - DEXTROMETHOPHAN**



**Công ty Cp Dược Hà Tĩnh**  
 167 Hà Huy Tập, Tp. Hà Tĩnh

**Thành phần:**  
 Terpin hydrat.....100mg  
 Dextromethorphan hydrobromid ..5mg  
 Tá dược vừa đủ 1 viên

**Bảo quản:** Nơi khô mát, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng.

**Tiêu chuẩn áp dụng:** TCCS

**Chỉ định, chống chỉ định, Liều dùng-cách dùng, các thông tin khác:**  
 Xin đọc tờ hướng dẫn sử dụng.

*Đề xa tầm tay trẻ em.  
 Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng*

RX thuốc bán theo đơn **GMP-WHO**

Hộp 1 lọ 200 Viên nang cứng

**TERPIN - DEXTROMETHOPHAN**



**Công ty Cp Dược Hà Tĩnh**  
 167 Hà Huy Tập, Tp. Hà Tĩnh

**Compositions:**  
 Terpin hydrat.....100mg  
 Dextromethorphan hydrobromid ..5mg  
 Excipients .....q.s  
**Indications, Contraindications, Dosage - Administration:**  
 Refer to enclosed package insert  
**Storage:** Store in dry place, below 30C, Protect from light  
**Specifications:** In-House standards

Keep out of reach of children, read enclosed leaflet carefully before use.

SĐK:.....  
 Ngày SX:  
 Số lô SX:  
 HD:

Hà Tĩnh, ngày 17 tháng 7 năm 2017



**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**Võ Đức Nhân**

## HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG DÀNH CHO NGƯỜI BỆNH

**1. Tên thuốc:** TERPIN - DEXTROMETHORPHAN

2. Thuốc bán theo đơn

*“Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng”*

*“Đề xa tầm tay trẻ em”*

*“Thông báo ngay cho bác sĩ hoặc dược sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc”*

*Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến bác sĩ*

**3. Thành phần, hàm lượng của thuốc:**

**Mỗi viên nang cứng chứa**

Terpin hydrat 100mg

Dextromethorphan hydrobromid 5mg

**Tá dược:** Tinh bột mỳ, lactose, Avicel 102, PVP K30, Talc, Brilliant blue vừa đủ 1 viên

**4. Mô tả sản phẩm:** Viên nang màu xanh trong, thuốc trong nang màu trắng, màu xanh

**5. Qui cách đóng gói:** Vi PVC/Al, vi 10 viên, hộp 10 vi, hộp 5 vi, hộp 25 vi. Hộp 1 lọ 100 viên, hộp 1 lọ 200 viên.

**6. Thuốc này dùng cho bệnh gì:**

Chữa ho, long đờm ở người lớn và trẻ nhỏ

Điều trị những rối loạn tiết dịch phế quản trong bệnh lý phế quản - phổi

**7. Nên dùng thuốc này như thế nào và liều lượng?**

Người lớn: Uống 2 viên /lần , ngày 3 lần.

Trẻ em từ 5 đến 15 tuổi: Uống 1-2 viên/ lần, ngày 3 lần, tùy theo tuổi

**8. Khi nào không nên dùng thuốc này?**

Quá mẫn với một trong các thành phần của thuốc, người bệnh đang điều trị bằng thuốc ức chế MAO. Suy hô hấp. Ho suyễn. Trẻ em dưới 2 tuổi.

**9. Tác dụng không mong muốn:**

Tác dụng không mong muốn (ADR)

Thường gặp, ADR >1/100

Toàn thân: Mệt mỏi, chóng mặt.

Tuần hoàn: Nhịp tim nhanh.

Tiêu hóa: Buồn nôn

Da: Nổi mào đay.

Hiếm gặp, ADR < 1/1000

Thỉnh thoảng thấy buồn ngủ nhẹ, rối loạn tiêu hóa.

Hướng dẫn và cách xử trí ADR

Trong trường hợp suy hô hấp và ức chế hệ thần kinh trung ương, dùng naloxom liều 2-10mg, tiêm tĩnh mạch có có tác dụng hồi phục. Thông báo cho người bệnh. Thuốc có thể gây buồn ngủ, tránh dùng cùng các thuốc ức chế TKTW và rượu.

**10. Nên tránh dùng những thuốc hoặc thực phẩm gì khi đang sử dụng thuốc này:**



*(Handwritten signature)*

Liên quan đến Dextromethorphan tránh dùng đồng thời với thuốc ức chế MAO. Dùng đồng thời với các thuốc ức chế thần kinh trung ương có thể tăng cường tác dụng ức chế thần kinh trung ương của những thuốc này. Quinidin ức chế cytochrom P<sub>450</sub> 2D6 có thể làm giảm chuyển hoá của Dextromethorphan ở gan, làm tăng nồng độ chất này trong huyết thanh và tăng tác dụng không mong muốn của Dextromethorphan

**11. Cần làm gì khi một lần quên dùng thuốc:** Không thay đổi liều dùng cho lần tiếp theo, tiếp tục dùng thuốc cho hết đợt điều trị.

**12. Cần bảo quản thuốc này như thế nào:** Bảo quản ở khô mát, nhiệt độ dưới 30<sup>0</sup>C, tránh ánh sáng

**13. Những dấu hiệu và triệu chứng khi dùng thuốc quá liều:**

Liên quan đến Dextromethorphan triệu chứng: Buồn nôn, nôn, buồn ngủ, nhìn mờ, rung giật nhãn cầu, bí tiểu tiện, trạng thái mê, ảo giác, mất điều hòa, suy hô hấp, co giật

**14. Cần phải làm gì khi dùng thuốc quá liều khuyến cáo:** Không nên dùng quá liều khuyến cáo.

Điều trị: Hỗ trợ, dùng naloxon 2mg tiêm tĩnh mạch, cho dùng nhắc lại nếu cần tới tổng liều 10mg.

**15. Những điều cần thận trọng khi dùng thuốc này:**

Dextromethorphan, nên cần sử dụng thận trọng ở người bệnh ho có quá nhiều đờm và ho mãn tính ở người hút thuốc, hen hoặc tràn khí, người bệnh có nguy cơ đang bị suy giảm hô hấp. Thuốc có thể gây buồn ngủ, tránh dùng cùng các thuốc ức chế TKTW và rượu.

**Sử dụng cho phụ nữ có thai và cho con bú:** Nên thận trọng khi dùng các chế phẩm phối hợp có chứa ethanol và nên tránh dùng trong khi mang thai.

**Tác động của thuốc khi lái xe và vận hành máy móc:** Thuốc có thể gây buồn ngủ.

**16. Khi nào cần tham vấn bác sỹ, dược sỹ:** Tham vấn bác sỹ, dược sỹ nếu gặp phải tác dụng không mong muốn khi sử dụng thuốc.

**17. Hạn dùng của thuốc:** 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

**18. Tên/biểu tượng của nhà sản xuất/nhà nhập khẩu/chủ sở hữu giấy phép đăng ký sản phẩm:**



**HADIPHAR**

Sản xuất bởi

**CÔNG TY CP DƯỢC HÀ TĨNH**

167 Hà Huy Tập, TP Hà Tĩnh

**19. Ngày xem xét sửa đổi lại tờ thông tin cho bệnh nhân.:** Ngày 10/7/2017



**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**Võ Đức Nhân**

## TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG DÀNH CHO CÁN BỘ Y TẾ

### 1. Tên thuốc: TERPIN - DEXTROMETHORPHAN

### 2. Thành phần cấu tạo

#### Mỗi viên nang cứng chứa

Terpin hydrat 100mg

Dextromethorphan hydrobromid 5mg

**Tá dược** Tinh bột mỳ, lactose, Avicel 102, PVP K30, Talc, Brilliant blue vừa đủ 1 viên

### 3. Dạng bào chế: Viên nang cứng

### 4. Các đặc tính dược lực học, dược động học

Nhóm dược lý: Nhóm chữa ho

#### Các đặc tính dược lực học:

#### Dextromethorphan hydrobromid :

Dược lý cơ chế tác dụng

- Dextromethorphan hydrobromid là thuốc giảm ho có tác dụng lên trung tâm ho ở hành não. Mặc dù cấu trúc hóa học có liên quan đến morphin, nhưng dextromethorphan không có tác dụng giảm đau và nói chung rất ít tác dụng an thần. Dextromethorphan được dùng giảm ho do kích thích nhẹ ở phế quản và họng như cảm lạnh thông thường hoặc hít phải các chất kích thích. Dextromethorphan có hiệu quả nhất trong điều trị ho mạn tính, không có đờm. Thuốc thường được dùng phối hợp với nhiều chất khác trong điều trị triệu chứng đường hô hấp trên, thuốc không có tác dụng long đờm

Hiệu lực của dextromethorphan tương đương với hiệu lực của codein trong điều trị ho mạn tính. So với codein, dextromethorphan có tác dụng giảm ho kích ứng tương tự như codein, ít gây tác dụng phụ ở đường tiêu hóa hơn. Với liều điều trị, tác dụng chống ho của thuốc kéo dài được 5- 6 giờ. Độc tính thấp, nhưng với liều rất cao có thể gây ức chế hệ TKTW.

- Terpin hydrat

Terpin hydrat thường được sử dụng làm lỏng chất nhầy trong bệnh nhân có các bệnh viêm phế quản cấp hoặc mãn tính, và các điều kiện liên quan. Nó có nguồn gốc từ các nguồn nhựa thông, oregano, húng tây và bạch đàn.

#### Các đặc tính dược động học:

#### Hấp thu

Dextromethorphan được hấp thu nhanh qua đường tiêu hóa và có tác dụng trong vòng 15-30 phút sau khi uống, kéo dài khoảng 6-8 giờ. Thuốc được chuyển hóa ở gan và bài tiết qua nước tiểu dưới dạng không đổi và các chất chuyển hóa demethyl, trong số đó có dextrophan cũng có tác dụng giảm ho nhẹ.

Terpin hydrat được hấp thu nhanh qua đường tiêu hóa sau khi uống. Thuốc lưu thông trong máu ở dạng không đổi và bài tiết qua đường hô hấp, nước tiểu và mô hôi. Một phần terpin





trong cơ thể bị oxy hóa và bài tiết trong nước tiểu dưới dạng phenol liên hợp với acid glucuronic

**5. Qui cách đóng gói:** Vi PVC/Al, vi 10 viên, hộp 10 vi, hộp 5 vi, hộp 25 vi.  
Hộp 1 lọ 100 viên, hộp 1 lọ 200 viên.

**6. Chỉ định, liều dùng, cách dùng, chống chỉ định**

**Chỉ định:** Chữa ho, long đờm ở người lớn và trẻ nhỏ

Điều trị những rối loạn dịch tiết phế quản trong bệnh lý phế quản - phổi

**Liều lượng và cách dùng**

Người lớn: Uống 2 viên /lần , ngày 3 lần.

Trẻ em từ 5 đến 15 tuổi: Uống 1-2 viên/ lần, ngày 3 lần, tùy theo tuổi

**Chống chỉ định:**

Quá mẫn với một trong các thành phần của thuốc, người bệnh đang điều trị bằng thuốc ức chế MAO. Suy hô hấp. Ho suyễn. Trẻ em dưới 2 tuổi.

**7. Các thận trọng khi dùng thuốc:**

Dextromethorphan, nên cần sử dụng thận trọng ở người bệnh ho có quá nhiều đờm và ho mãn tính ở người hút thuốc, hen hoặc tràn khí. người bệnh có nguy cơ đang bị suy giảm hô hấp. Thuốc có thể gây buồn ngủ, tránh dùng cùng các thuốc ức chế TKTW và rượu.

**Sử dụng cho phụ nữ có thai và cho con bú:** Nên thận trọng khi dùng các chế phẩm phối hợp có chứa ethanol và nên tránh dùng trong khi mang thai.

**Tác động của thuốc khi lái xe và vận hành máy móc:** Chưa có thông tin

**8. Tương tác với các thuốc khác, các dạng tương tác khác:**

Liên quan đến Dextromethorphan tránh dùng đồng thời với thuốc ức chế MAO. Dùng đồng thời với các thuốc ức chế thần kinh trung ương có thể tăng cường tác dụng ức chế thần kinh trung ương của những thuốc này. Quinidin ức chế cytochrom P<sub>450</sub> 2D6 có thể làm giảm chuyển hoá của Dextromethorphan ở gan, làm tăng nồng độ chất này trong huyết thanh và tăng tác dụng không mong muốn của Dextromethorphan

**9. Tác dụng không mong muốn:**

Tác dụng không mong muốn (ADR)

Thường gặp, ADR >1/100

Toàn thân: Mệt mỏi, chóng mặt.

Tuần hoàn: Nhịp tim nhanh.

Tiêu hóa: Buồn nôn

Da: Nổi mào đay.

Hiếm gặp, ADR < 1/1000

Thỉnh thoảng thấy buồn ngủ nhẹ, rối loạn tiêu hóa.

Hướng dẫn và cách xử trí ADR



Trong trường hợp suy hô hấp và ức chế hệ thần kinh trung ương, dùng naloxom liều 2-10mg, tiêm tĩnh mạch có tác dụng hồi phục. Thông báo cho người bệnh. Thuốc có thể gây buồn ngủ, tránh dùng cùng các thuốc ức chế TKTW và rượu.

**10. Quá liều và cách xử trí:**

Liên quan đến Dextromethorphan triệu chứng: Buồn nôn, nôn, buồn ngủ, nhìn mờ, rung giật nhãn cầu, bí tiểu tiện, trạng thái tê mê, ảo giác, mất điều hòa, suy hô hấp, co giật  
Điều trị :Hỗ trợ, dùng naloxon 2mg tiêm tĩnh mạch, cho dùng nhắc lại nếu cần tới tổng liều 10mg.

**11. Điều kiện bảo quản và hạn dùng của thuốc**

Nơi khô mát, nhiệt độ dưới 30<sup>0</sup>C, tránh ánh sáng

**Hạn dùng:** 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

**12. Tên và địa chỉ của nhà sản xuất**



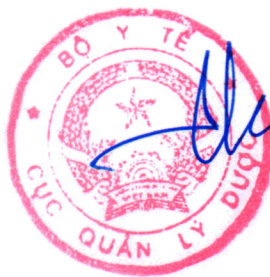
Sản xuất bởi  
Công ty CP Dược Hà Tĩnh  
167 - Hà Huy Tập - Thành phố Hà Tĩnh  
ĐT: 02393 854617 - 02393 855906 Fax: 02393 3856821

**13. Ngày xem xét sửa đổi lại tờ thông tin cho bệnh nhân** Ngày 10 /7 /2017

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC  
Võ Đức Nhân**



**QUỐC CỤC TRƯỞNG  
TRƯỞNG PHÒNG  
Nguyễn Huy Hùng**